|  |  |
| --- | --- |
| **BỘ TÀI CHÍNH\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập - Tự do - Hạnh phúc\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_** |
| Số: /TTr-BTC**DỰ THẢO** | *Hà Nội, ngày tháng năm 2025* |

**TỜ TRÌNH
Dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều và phụ lục của Nghị định
số 94/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2016 quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Thống kê đã được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 62/2024/NĐ-CP ngày 07 tháng 6 năm 2024 của Chính phủ và Nghị định số 94/2022/NĐ-CP ngày 07 tháng 11 năm 2022 quy định nội dung chỉ tiêu thống kê quốc gia và quy trình biên soạn chỉ tiêu tổng sản phẩm trong nước, chỉ tiêu tổng sản phẩm trên địa bàn tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương đã được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 62/2024/NĐ-CP ngày 07 tháng 6 năm 2024 của Chính phủ**

Kính gửi: Chính phủ

Thực hiện Nghị quyết Phiên họp Chính phủ thường kỳ tháng 4 năm 2025 số 124/NQ-CP ngày 08 tháng 5 năm 2025, Bộ Tài chính trình Chính phủ ban hành Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều và phụ lục của Nghị định số 94/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2016 quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Thống kê đã được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 62/2024/NĐ-CP ngày 07 tháng 6 năm 2024 của Chính phủ và Nghị định số 94/2022/NĐ-CP ngày 07 tháng 11 năm 2022 quy định nội dung chỉ tiêu thống kê quốc gia và quy trình biên soạn chỉ tiêu tổng sản phẩm trong nước, chỉ tiêu tổng sản phẩm trên địa bàn tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương đã được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 62/2024/NĐ-CP ngày 07 tháng 6 năm 2024 của Chính phủ (sau đây viết gọn là Nghị định) với nội dung chính như sau:

**I. SỰ CẦN THIẾT BAN HÀNH NGHỊ ĐỊNH**

**1. Cơ sở pháp lý**

- Nghị quyết Phiên họp Chính phủ thường kỳ tháng 02 năm 2025 số 46/NQ-CP ngày 08 tháng 3 năm 2025 giao Bộ Tài chính chủ trì, phối hợp với các cơ quan, địa phương: *“Rà soát, đánh giá việc triển khai thực hiện Nghị định số 62/2024/NĐ-CP ngày 07 tháng 6 năm 2024 về sửa đổi, bổ sung Nghị định số 94/2016/NĐ-CP quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Thống kê, trong đó nghiên cứu việc điều chỉnh thời gian công bố số liệu thống kê sớm hơn để thuận lợi cho công tác chỉ đạo điều hành của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ ngay từ những ngày đầu tháng; báo cáo Thủ tướng Chính phủ trước ngày 20 tháng 3 năm 2025.”*

- Công văn số 3390/VPCP-KTTH của Văn phòng Chính phủ về việc xây dựng Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 62/2024/NĐ-CP ngày 07 tháng 6 năm 2024 của Chính phủ thông báo ý kiến chỉ đạo của Phó Thủ tướng Chính phủ Hồ Đức Phớc *“Bộ Tài chính chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan nghiên cứu xây dựng dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung Nghị định số 62/2024/NĐ-CP ngày 07 tháng 6 năm 2024 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Thống kê theo đúng trình tự, thủ tục quy định tại Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, các văn bản pháp luật có liên quan và chỉ đạo của Chính phủ tại Nghị quyết số 46/NQ-CP ngày 08 tháng 3 năm 2025. Trình Chính phủ xem xét, quyết định trong quý 3 năm 2025.”*

- Nghị quyết Phiên họp Chính phủ thường kỳ tháng 4 năm 2025 số 124/NQ-CP ngày 08 tháng 5 năm 2025 giao Bộ Tài chính chủ trì, phối hợp với các cơ quan, địa phương: “*Xây dựng Nghị định sửa đổi, bổ sung Nghị định số 62/2024/NĐ-CP ngày 07 tháng 6 năm 2024 quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Thống kê, bảo đảm thời gian công bố, phổ biến số liệu vào ngày 03 tháng kế tiếp sau kỳ báo cáo; trình Chính phủ xem xét, quyết định trong quý III năm 2025”.*

**2. Cơ sở thực tiễn**

Chính phủ đã ban hành Nghị định số 62/2024/NĐ-CP ngày 07 tháng 6 năm 2024 sửa đổi, bổ sung một số điều, phụ lục của Nghị định số 94/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Thống kê và Nghị định số 94/2022/NĐ-CP ngày 07 tháng 11 năm 2022 của Chính phủ quy định nội dung chỉ tiêu thống kê thuộc hệ thống chỉ tiêu thống kê quốc gia và quy trình biên soạn chỉ tiêu tổng sản phẩm trong nước, chỉ tiêu tổng sản phẩm trên địa bàn tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương (sau đây viết gọn là Nghị định số 62/2024/NĐ-CP), trong đó quy định: Thời gian phổ biến Báo cáo kinh tế - xã hội tháng, quý I, quý II và 6 tháng, quý III và 9 tháng, quý IV và cả năm **vào ngày 06 của tháng kế tiếp sau kỳ báo cáo**.

Qua 1 năm thực hiện Nghị định số 62/2024/NĐ-CP, việc phổ biến thông tin thống kê đã đúng thời gian quy định và đáp ứng nhu cầu thông tin thống kê của các cơ quan Đảng, Chính phủ, chính quyền các cấp trong quản lý điều hành. Các tập đoàn kinh tế, tổng công ty nhà nước và địa phương đã cung cấp thông tin, số liệu đầu vào để biên soạn, ước tính chỉ tiêu GDP, chỉ tiêu GRDP đầy đủ hơn. Với thời gian này, các đơn vị cung cấp thông tin có cơ sở, thời gian để ước số liệu trên cơ sở số liệu đã thực hiện và thời gian ước số liệu được rút ngắn. Như vậy, số liệu thống kê ít bị ảnh hưởng trong trường hợp bất thường xảy ra; công tác kiểm tra, rà soát, biên soạn dữ liệu thống kê được thực hiện kỹ hơn; chất lượng các báo cáo phân tích tình hình kinh tế - xã hội hàng tháng, quý và năm được cải thiện, phân tích chuyên sâu được nâng cao. Thông tin thu thập đủ số ngày của tháng hành chính, phản ánh đúng thuật ngữ số liệu trong tháng.

Tuy nhiên, khoản 1 Điều 23 Nghị định số 39/2022/NĐ-CP ngày 18 tháng 6 năm 2022 của Chính phủ ban hành Quy chế làm việc của Chính phủ quy định “*Chính phủ họp thường kỳ mỗi tháng một lần và được tổ chức trước ngày 05 của tháng sau”.* Do vậy, nếu Chính phủ họp trước ngày 05của tháng sau sẽ dẫn đến việc công bố và phổ biến thông tin thống kê không phục vụ kịp thời phiên họp thường kỳ Chính phủ, đặc biệt trong tình hình mới đổi mới hiện nay, việc cung cấp, phổ biến thông tin sớm, kịp thời về tình hình kinh tế - xã hội cho các cơ quan Đảng, Chính phủ, chính quyền các cấp trong chỉ đạo điều hành là yêu cầu cần thiết.

Với những lý do trên, Bộ Tài chính nhận thấy việc sửa đổi, bổ sung một số điều và phụ lục của Nghị định số 62/2024/NĐ-CP là cần thiết và cấp bách trong giai đoạn hiện nay.

**II. MỤC ĐÍCH BAN HÀNH, QUAN ĐIỂM XÂY DỰNG DỰ THẢO NGHỊ ĐỊNH**

**1. Mục đích xây dựng Nghị định**

Thay đổi thời gian phổ biến Báo cáo kinh tế - xã hội tháng, quý I, quý II và 6 tháng, quý III và 9 tháng, quý IV và cả năm từ *“Ngày 06 của tháng kế tiếp sau kỳ báo cáo”* thành *“Ngày 03 của tháng kế tiếp sau kỳ báo cáo”* bảo đảm cho việc thu thập, biên soạn thông tin thống kê phục vụ kịp thời cho các cơ quan Đảng, Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ và chính quyền các cấp trong quản lý, điều hành.

**2. Quan điểm xây dựng Nghị định**

- Thu thập, biên soạn thông tin thống kê phản ánh chính xác, đầy đủ.

- Thống nhất thông tin, số liệu trong công bố, phổ biến một số chỉ tiêu kinh tế tổng hợp do Bộ Tài chính (Cục Thống kê) và bộ, ngành biên soạn, công bố, đặc biệt là các chỉ tiêu liên quan đến thu, chi ngân sách, xuất, nhập khẩu hàng hoá,…

- Bảo đảm thông tin, số liệu có độ tin cậy cao, chính xác, kịp thời.

- Phục vụ kịp thời nhu cầu số liệu của các cơ quan Đảng, Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ và chính quyền các cấp trong quản lý, điều hành.

**III. QUÁ TRÌNH XÂY DỰNG DỰ THẢO NGHỊ ĐỊNH**

Thực hiện Nghị quyết Phiên họp Chính phủ thường kỳ tháng 4 năm 2025 số 124/NQ-CP ngày 08 tháng 5 năm 2025, Bộ Tài chính xây dựng Nghị định tuân thủ theo quy định tại Điều 27, Điều 28, Điều 29 Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, cụ thể:

1. Đánh giá việc triển khai thực hiện Nghị định số 62/2024/NĐ-CP
ngày 07 tháng 6 năm 2024 của Chính phủ (Báo cáo số 94/BC-BTC ngày 27 tháng 3 năm 2025).

2. Dự thảo Nghị định.

3. Đăng tải dự thảo Nghị định trên Cổng thông tin điện tử của Chính phủ, Bộ Tài chính và Cục Thống kê để lấy ý kiến nhân dân đồng thời gửi văn bản xin ý kiến các đối tượng chịu sự tác động của Nghị định theo Công văn số ......../BTC-CTK ngày .... tháng .... năm 2025 của Bộ Tài chính.

4. Giải trình, tiếp thu ý kiến góp ý về dự thảo Nghị định.

5. Gửi Bộ Tư pháp thẩm định dự thảo Nghị định theo Công văn số ...../BTC ngày .... tháng .... năm 2025, Bộ Tư pháp đã tổ chức họp Hội đồng thẩm định và ban hành văn bản thẩm định số ....../............. ngày ..... tháng ..... năm 2025.

6. Trên cơ sở ý kiến thẩm định của Bộ Tư pháp, Bộ Tài chính đã nghiên cứu, tiếp thu, giải trình và hoàn thiện dự thảo Nghị định.

7. Hoàn thiện hồ sơ Nghị định theo quy định và trình Chính phủ.

**IV. BỐ CỤC VÀ NỘI DUNG CƠ BẢN CỦA DỰ THẢO NGHỊ ĐỊNH**

**1. Bố cục của Nghị định**

Nghị định gồm 03 điều và 02 phụ lục kèm theo:

**Điều 1.** Thay thế Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 94/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Thống kê đã được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 62/2024/NĐ-CP ngày 07 tháng 6 năm 2024 của Chính phủ bằng Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị định này.

**Điều 2.** Thay thế Phụ lục II ban hành kèm theo Nghị định số 94/2022/NĐ-CP ngày 07 tháng 11 năm 2022 của Chính phủ quy định nội dung chỉ tiêu thống kê quốc gia và quy trình biên soạn chỉ tiêu tổng sản phẩm trong nước, chỉ tiêu tổng sản phẩm trên địa bàn tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương đã được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 62/2024/NĐ-CP ngày 07 tháng 6 năm 2024 của Chính phủ bằng Phụ lục II ban hành kèm theo Nghị định này.

**Điều 3.** Sửa đổi Điều 2 của Nghị định số 62/2024/NĐ-CP ngày 07 tháng 6 năm 2024 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều, phụ lục của nghị định số [94/2016/NĐ-](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/bo-may-hanh-chinh/nghi-dinh-94-2016-nd-cp-huong-dan-luat-thong-ke-318797.aspx)CP ngày 01 tháng 7 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Thống kê và Nghị định số [94/2022/NĐ-](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/bo-may-hanh-chinh/nghi-dinh-94-2022-nd-cp-noi-dung-chi-tieu-thong-ke-thuoc-he-thong-chi-tieu-thong-ke-quoc-gia-537509.aspx)CP ngày 07 tháng 11 năm 2022 của Chính phủ quy định nội dung chỉ tiêu thống kê thuộc hệ thống chỉ tiêu thống kê quốc gia và quy trình biên soạn chỉ tiêu tổng sản phẩm trong nước, chỉ tiêu tổng sản phẩm trên địa bàn tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương.

**Điều 4.** Trách nhiệm tổ chức thực hiện

**Điều 5.** Điều khoản thi hành

**Phụ lục I.** Lịch phổ biến một số thông tin thống kê quan trọng của cơ quan thống kê quốc gia.

**Phụ lục II.** Hệ biểu thu thập thông tin phục vụ biên soạn chỉ tiêu tổng sản phẩm trong nước, chỉ tiêu tổng sản phẩm trên địa bàn tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương.

**2. Nội dung cơ bản của Nghị định**

***2.1. Sửa đổi, bổ sung Điều 2 của Nghị định số 62/2024/NĐ-CP***, cụ thể:

“1.Số liệu GDP được công bố như sau:

a) Số liệu ước tính quý I; sơ bộ quý IV năm trước năm báo cáo: Ngày 03 tháng 4 năm báo cáo;

b) Số liệu ước tính quý II, 6 tháng và ước tính cả năm lần 1; sơ bộ quý I: Ngày 03 tháng 7 năm báo cáo;

c) Số liệu ước tính quý III và 9 tháng; sơ bộ quý II và 6 tháng: Ngày 03 tháng 10 năm báo cáo;

d) Số liệu ước tính quý IV và ước tính cả năm lần 2; sơ bộ quý III và 9 tháng: Ngày 03 tháng 01 năm kế tiếp sau năm báo cáo;

đ) Số liệu sơ bộ cả năm: Ngày 03 tháng 10 năm kế tiếp sau năm báo cáo;

e) Số liệu chính thức cả năm và theo quý của năm báo cáo: Ngày 03 tháng 10 năm thứ hai kế tiếp sau năm báo cáo.

2. Số liệu GRDP được công bố như sau:

a) Số liệu ước tính quý I; sơ bộ quý IV năm trước năm báo cáo: Ngày 29 tháng 3 năm báo cáo;

b) Số liệu ước tính quý II, 6 tháng và ước tính cả năm lần 1; sơ bộ quý I: Ngày 29 tháng 6 năm báo cáo;

c) Số liệu ước tính quý III và 9 tháng; sơ bộ quý II và 6 tháng: Ngày 29 tháng 9 năm báo cáo;

d) Số liệu ước tính quý IV và ước tính cả năm lần 2; sơ bộ quý III và 9 tháng: Ngày 29 tháng 11 năm báo cáo;

đ) Số liệu sơ bộ cả năm: Ngày 29 tháng 9 năm kế tiếp sau năm báo cáo;

e) Số liệu chính thức cả năm và theo quý của năm báo cáo: Ngày 29 tháng 9 năm thứ hai kế tiếp sau năm báo cáo.”.

*(Chi tiết nội dung sửa đổi, bổ sung Điều 2 của Nghị định số 62/2024/NĐ-CP kèm theo).*

***2.2. Sửa đổi Lịch phổ biến một số thông tin thống kê quan trọng của cơ quan thống kê quốc gia quy định tại Phụ lục của Nghị định số 62/2024/NĐ-CP***

Sửa đổi Lịch phổ biến một số thông tin thống kê quan trọng của cơ quan thống kê quốc gia như sau:

| **Stt** | **Thông tin thống kê** | **Loại số liệu** | **Thời gian phổ biến (\*)** |
| --- | --- | --- | --- |
| 1 | Chỉ số giá tiêu dùng (CPI) | Số liệu chính thức | Ngày 03 của tháng kế tiếp sau tháng báo cáo |
| 2 | Tỷ lệ lao động đã qua đào tạo có bằng, chứng chỉ | Số liệu ước tính | Ngày 03 của tháng kế tiếp sau quý báo cáo |
| Số liệu sơ bộ | Ngày 03 của tháng đầu tiên của quý thứ hai sau quý báo cáo |
| 3 | Tỷ lệ thất nghiệp | Số liệu ước tính | Ngày 03 của tháng kế tiếp sau quý báo cáo |
| Số liệu sơ bộ | Ngày 03 của tháng đầu tiên của quý thứ hai sau quý báo cáo |
| 4 | Báo cáo kinh tế - xã hội tháng, quý I, quý II và 6 tháng, quý III và 9 tháng, quý IV và cả năm |  | Ngày 03 của tháng kế tiếp sau kỳ báo cáo |

(\*) Nếu các mốc thời gian phổ biến nêu trên trùng vào các ngày nghỉ theo quy định của Nhà nước, thời hạn phổ biến sẽ chuyển sang ngày làm việc tiếp theo.

*(Chi tiết nội dung sửa đổi Lịch phổ biến một số thông tin thống kê quan trọng của cơ quan thống kê quốc gia tại Phụ lục I kèm theo).*

***2.3. Sửa đổi, bổ sung Phụ lục II của Nghị định số 62/2024/NĐ-CP,*** cụ thể:

- Giữ nguyên số lượng biểu mẫu và nội dung biểu mẫu theo quy định tại Nghị định số 62/2024/NĐ-CP.

- Sửa đơn vị nhận báo cáo để phù hợp với quy định của Nghị định số 29/2025/NĐ-CP ngày 24 tháng 02 năm 2025 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tài chính.

- Sửa ngày nhận báo cáo và một số nội dung liên quan đến của các biểu mẫu để bảo đảm thời gian biên soạn và công bố số liệu của chỉ tiêu GDP và GRDP.

*(Chi tiết nội dung sửa đổi, bổ sung Phụ lục II của Nghị định số 62/2024/NĐ-CP tại Phụ lục II kèm theo).*

**V. DỰ KIẾN NGUỒN LỰC, ĐIỀU KIỆN BẢO ĐẢM CHO VIỆC THI HÀNH NGHỊ ĐỊNH**

Việc xây dựng Nghị định nhằm mục đích thay đổi thời gian phổ biến Báo cáo kinh tế - xã hội tháng, quý I, 6 tháng, 9 tháng và năm từ *“ngày 06 của tháng kế tiếp sau kỳ báo cáo”* thành *“ngày 03 của tháng kế tiếp sau kỳ báo cáo”*, do vậy, Nghị địnhkhông làm phát sinh thủ tục hành chính theo quy định của Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính.

Nghị định chỉ sửa ngày công bố GDP, GRDP và giữ nguyên quy trình biên soạn GDP, GRDP theo quy định tại Nghị định số 94/2022/NĐ-CP nên không làm phát sinh nguồn nhân lực, tài chính.

**VI. VIỆC LỒNG GHÉP VẤN ĐỀ BÌNH ĐẲNG GIỚI TRONG DỰ THẢO NGHỊ ĐỊNH**

Nội dung của dự thảo Nghị định gồm:

- Sửa đổi Lịch phổ biến một số thông tin thống kê quan trọng của cơ quan thống kê trung ương (quy định tại Phụ lục của Nghị định số 62/2024/NĐ-CP).

- Sửa thời gian công bố số liệu chỉ tiêu GDP, chỉ tiêu GRDP (quy định tại Điều 2 của Nghị định số 62/2024/NĐ-CP).

- Sửa thời gian nhận báo cáo của biểu mẫu và thời kỳ số liệu tại hướng dẫn ghi biểu (quy định tại Phụ lục II của Nghị định số 62/2024/NĐ-CP).

Những nội dung sửa đổi, bổ sung nêu trên không liên quan đến vấn đề bình đẳng giới. Do đó, Bộ Tài chính khônglồng ghép vấn đề bình đẳng giới trong dự thảo Nghị định.

Trên đây là Tờ trình về việc xây dựng dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều và phụ lục của Nghị định số 94/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2016 quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Thống kê đã được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 62/2024/NĐ-CP ngày 07 tháng 6 năm 2024 của Chính phủ và Nghị định số 94/2022/NĐ-CP ngày 07 tháng 11 năm 2022 quy định nội dung chỉ tiêu thống kê quốc gia và quy trình biên soạn chỉ tiêu tổng sản phẩm trong nước, chỉ tiêu tổng sản phẩm trên địa bàn tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương đã được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 62/2024/NĐ-CP ngày 07 tháng 6 năm 2024 của Chính phủ, Bộ Tài chính kính trình Chính phủ xem xét, quyết định./.

*(Xin gửi kèm theo: (1) Dự thảo Nghị định; (2) Báo cáo thẩm định của Bộ Tư pháp; (3) Báo cáo tiếp thu, giải trình ý kiến thẩm định; (4) Bảng tổng hợp giải trình, tiếp thu ý kiến góp ý của các cơ quan, tổ chức; (5) Bản chụp ý kiến góp ý của các cơ quan, tổ chức).*

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***- Như trên;- Thủ tướng Chính phủ (để báo cáo);- Phó Thủ tướng Chính phủ Hồ Đức Phớc (để b/c);- Bộ trưởng Nguyễn Văn Thắng (để b/c);- Văn phòng Chính phủ;- Bộ Tư pháp;- Vụ Pháp chế;- Lưu: VT, CTK (2b). | **KT. BỘ TRƯỞNG****THỨ TRƯỞNG** |